TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-KDTM	*Quỳnh Lưu, ngày 03 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 01/2024/TLST – DS ngày 05 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiền về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP QT Việt Nam (viết tắt: VIB);

Địa chỉ: Tầng A và Tầng B Tòa nhà ST – 111A Pasteur, phường BN, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V, chức vụ: Tổng Giám đốc
Đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Đình H – chức vụ: Giám đốc THN trực tiếp xử lý vùng Bắc Trung Bộ - Khối ngân hàng bán lẻ VIB.
Địa chỉ liên hệ: Tầng D Tòa nhà Cc, số D TTT, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội.

Người được ủy quyền lại: Anh Phạm Văn K, sinh năm 1996, chức vụ: Cán bộ ngân hàng TMCP QT Việt Nam (theo văn bản ủy quyền số 210518.23 ngày 14/12/2023)

Địa chỉ liên hệ: Số C đường MHĐ, phường QB, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn:* 1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967

2. Ông Vũ Văn S, sinh năm 1963

Cùng địa chỉ: Xóm E, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Vũ Văn S và bà Nguyễn Thị T thống nhất trả nợ cho ngân hàng TMCP QT Việt Nam tạm tính đến ngày 25/4/2024 là: 2.181.796.415đ *(Hai tỷ một trăm tám mươi mốt triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn bốn trăm mười lăm đồng)*, trong đó nợ gốc 2.000.000.000đ, nợ lãi trong hạn là 176.051.368đ và nợ lãi quá hạn là 5.745.047đ theo Hợp đồng tín dụng số 5442987.23 ngày 07/6/2023.

2.2. Trường hợp ông Vũ Văn S và bà Nguyễn Thị T không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP QT Việt Nam có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để đảm bảo thu hồi nợ gồm:

Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản trên đất (Gồm nhà 02 tầng và các công trình phụ tại thửa đất số 444 tờ bản đồ số 3 diện tích 287 m^2 (nay là thửa 185 tờ bản đồ số 18 diện tích 320 m^2); giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số O 166883 do UBND huyện Quỳnh Lưu cấp ngày 01/6/2000 cho ông Vũ Văn Sỹ tại xóm E, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An theo hợp đồng thế chấp số 9895284.20 ngày 08/7/2020 và Hợp đồng thế chấp số 1671874.20 ngày 08/7/2020, số công chứng 2337/2020/HĐTC – quyển số 03/2020/TP/CC-SCC/HĐGD giữa ông Vũ Văn S, bà Nguyễn Thị T với Ngân hàng TMCP QT Việt Nam.

2.3 Về án phí: Ông Vũ Văn S và bà Nguyễn Thị T phải nộp 37.818.000đ án phí dân sự sơ thẩm. (Kỷ phần mỗi người là 18.909.000đ). Do ông Vũ Văn S là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền án phí nên được miễn tiền án phí. Bà Nguyễn Thị T phải nộp 18.909.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho ngân hàng TMCP QT Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 36.893.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005416 ngày 01/2/2024.

3. Kể từ ngày tiếp theo ngày 25/4/2024, ông Vũ Văn S và bà Nguyễn Thị T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi suất của số tiền chưa thanh toán cho đến khi hoàn tất nghĩa vụ trả nợ hoặc thi hành án xong theo các điều khoản đã ký theo Hợp đồng tín

dụng số 5442987.23 ngày 07/6/2023. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự.
- VKS Quỳnh Lưu;
- THADS Quỳnh Lưu;
- THADS huyện Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Hà